| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN CK**<br>**TỈNH TRÀ VINH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 128/2020/QĐST-HNGĐ | *Cầu Kè, ngày 09 tháng 7 năm 2020* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 70/2020/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 3 năm 2020 giữa:

*Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1988

Địa chỉ: XHĐ, xã HT, thị xã PY, tỉnh Thái Nguyên

*Bị đơn:* Anh Nguyễn Sơn C, sinh năm 1980.

Địa chỉ: Ấp NN, xã TN, huyện CK, tỉnh Trà Vinh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 01 tháng 7 năm 2020,

## XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 01 tháng 7 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.** Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Sơn C.

**2.** Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Sơn C thống nhất thuận tình ly hôn;

Về con chung: Cháu Nguyễn Hoa Xuyến C có nguyện vọng sống với anh Nguyễn Sơn C đồng thời chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Sơn C thống nhất thỏa thuận giao Nguyễn Hoa Xuyến C sinh ngày 27/7/2009 cho anh Nguyễn Sơn C nuôi dưỡng, giao Nguyễn Phúc Đ sinh ngày 15/8/2014 cho chị H nuôi dưỡng.

Vấn đề cấp dưỡng nuôi con: Tòa án giải thích cho các đương sự biết về việc cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật. Nhưng chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Sơn C không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên Tòa án không xem xét giải quyết.

Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Sơn C thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Sơn C thống nhất khai không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Tòa án giải thích cho các đương sự biết về việc chịu án phí theo quy định pháp luật. Chị Nguyễn Thị H tự nguyện chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0007977 ngày 09 tháng 3 năm 2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện CK; Hoàn trả lại số tiền chênh lệch 150.000 đồng cho chị Nguyễn Thị H.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án; quyền, nghĩa vụ của người được thi hành án, người phải thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện CK;
- CCTHADS huyện CK;
- Đương sự;
- UBND xã TN;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Diêu Hoàng Tiếp**